

Bản án số: **145/2023/HS-PT**

Ngày: 25/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Tiến.

Các Thẩm phán: - ông Nguyễn Tấn Trường.

- ông Trương Công Thi.

Thư ký phiên tòa: ông Lương Quang Toàn; Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Nam Anh; Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023, tại Diêm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và Diêm cầu thành phần trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 123/2023/TLPT-HS ngày 23 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo Trần Đại H về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”. Do Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2023/HS-ST ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị bị kháng cáo.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Đại H (tên gọi khác: Bọt, Bòm); sinh ngày 06 tháng 12 năm 1993, tại Quảng Trị; nơi thường trú: xã C, huyện C1, tỉnh Quảng Trị; nơi ở: thôn A, xã T, huyện T1, tỉnh Quảng Trị; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: lái xe; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông: Không xác định; con bà: Trần Thị Th, sinh năm 1957; gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Bị cáo chung sống như vợ chồng (không có đăng ký kết hôn) với: Lê Thị Như Ph, sinh năm 1993; Nguyễn Thị X, sinh năm 1991; Đoàn Thị Hồng M, sinh năm 1992; Nguyễn Thị Ph1, sinh năm 1994. Có 6 người con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2021.

Tiền án: có 03 tiền án.

- Ngày 27/12/2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án hình sự phúc thẩm số 45/2012).Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/9/2013, chưa được xóa án tích.

- Ngày 14/4/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2015).Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/9/2015, chưa được xóa án tích.

- Ngày 21/3/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ xử phạt 2 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án hình sự sơ thẩm số 02/2017). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/01/2019, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Trị từ 29/11/2021 đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Đại H theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng:* Luật sư Lê Hoàng V - Văn phòng luật sư B thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 05 phút ngày 29/11/2021, tại đường P, thuộc khu phố 4, Phường Y, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị, tổ tuần tra kiểm soát thuộc Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an thị xã Q phát hiện Trần Đại H đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74F1-271.25 lưu thông hướng cầu TC đến đường H1 nên ra hiệu lệnh yêu cầu dừng phương tiện để kiểm tra. Sau khi dừng xe, tổ công tác yêu cầu H lấy túi nilong màu xanh có chữ THẢO ÁI đang treo ở móc treo đồ phía bên trái thân xe để kiểm tra. H lấy túi nilong nêu trên để lên vị trí bình xăng xe mô tô rồi bỏ chạy vào nhà số 37 đường P. Khi đến sân nhà, Trần Đại H tháo túi xách màu đen đang đeo trên người vứt ra sân cạnh bậc thang hiên nhà rồi chạy quay lại phía trước cổng thì bị Tổ tuần tra tiến hành truy đuổi không chế. Tiến hành kiểm tra túi xách màu đen phát hiện bên trong chứa nhiều viên nén (H khai nhận là ma túy) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Q đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Đại H.

Quá trình điều tra, Trần Đại H khai nhận: Vào khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 29/11/2021, một người đàn ông tên thường gọi là Trắng, ở xã Tân Long, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị (không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể) sử dụng Zalo liên lạc đặt vấn đề thuê H vận chuyển ma túy từ Quảng Trị vào phường Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế, giao cho một người phụ nữ tên Thủy, hứa trả tiền công vận chuyển là 15.000.000 đồng, H đồng ý. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, theo hướng dẫn của Trắng, H đeo một túi xách màu đen rồi điều khiển xe mô

tô 74F1 - 271.25 đến vòng xuyên ở khu vực Ngã tư Sông, thuộc xã Thanh An, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị. Tại đây, H nhìn thấy 01 túi ni lông màu xanh, miệng túi có khóa kéo, loại túi thường dùng đựng áo mưa, bên ngoài có dòng chữ “Thảo Ái” và 04 túi ni lông trong suốt, nhìn qua các túi ni lông trong suốt, thấy bên trong có một hộp giấy, các viên nén màu vàng, các viên nén màu xanh, chất rắn dạng tinh thể màu trắng. H biết trong các túi này có ma túy mà Trắng thuê vận chuyển nên lấy một túi ni lông trong suốt bên trong có một hộp giấy, mở hộp giấy ra thấy 02 túi ni lông màu xanh đựng ma túy tổng hợp thường gọi là hồng phiến, H cho 02 túi ni lông màu xanh này vào túi có dòng chữ “Thảo Ái”. Khi mở túi có dòng chữ “Thảo Ái”, H nhìn thấy bên trong có túi ni lông màu đen, biết là ma túy nhưng không rõ loại ma túy gì, số lượng bao nhiêu. Sau đó, H treo túi ni lông có dòng chữ “Thảo Ái” vào móc ở giá để hàng giữa xe mô tô 74F1-271.25. Số ma túy và bao gói còn lại, H cất vào túi xách đeo trên người rồi điều khiển xe mô tô vận chuyển ma túy đi vào phường Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế để giao ma túy cho Thủy. Khi H đến đoạn đường P, thuộc khu phố 4, Phường Y, thị xã Q thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt giữ người cùng tang vật.

Tại Bản Kết luận giám định số 1170/KLGĐ ngày 03/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

- 100 (một trăm) viên nén màu vàng nhạt, trong một phong bì niêm phong, ký hiệu **MT1** có khối lượng 42,1241g là ma túy loại MDMA;

- 09 (chín) viên nén màu xanh, trong một phong bì niêm phong, ký hiệu **MT2** có khối lượng 3,9732g là ma túy loại MDMA;

- Chất rắn tinh thể màu trắng trong 02 túi nylon trong suốt được niêm phong bì niêm phong, ký hiệu **MT3** có khối lượng 27,3198g là ma túy loại Methamphetamine;

- 396 (ba trăm chín mươi sáu) viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu **KX1** có tổng khối lượng 40,6328g là ma túy loại Methamphetamine;

- 04 (bốn) viên nén màu xanh được niêm phong trong phong bì ký hiệu **KX1** có tổng khối lượng là 0,3813g, không tìm thấy chất ma túy;

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu **KX2** có khối lượng 1.001,36g là ma túy loại Ketamine.

MDMA là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 27 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, STT 35 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2023/HS-ST ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo **Trần Đại H (tên gọi khác: Bột, Bờm)** phạm tội: “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 250; Điều 39; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Xử phạt bị cáo Trần Đại H: **Tù chung thân**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/11/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và công bố quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xử sơ thẩm: ngày 01/3/2023, bị cáo Trần Đại H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì: Bị cáo là lao động chính, nuôi con nhỏ.

Tại phiên tòa: bị cáo Trần Đại H vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo; Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử phúc không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Đại H, giữ nguyên hình phạt đối với Bị cáo; Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Đại H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Sau khi nghe: Bị cáo trình bày nội dung kháng cáo; quan điểm của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án; lời bào chữa của Luật sư bào chữa cho bị cáo và tranh luận tại phiên tòa. Sau khi thảo luận và nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Theo án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thì có cơ sở để kết luận: ngày 29/11/2021, Trần Đại H đã có hành vi vận chuyển trái phép 46,0973 gam ma túy loại MDMA, 1001,36 gam ma túy loại Ketamine và 67,9626 gam ma túy loại Methamphetamine. Với hành vi như trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2023/HSST ngày 15/02/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã tuyên bố bị cáo Trần Đại H phạm tội: “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Đại H thì thấy: bị cáo Trần Đại H đã có hành vi vận chuyển 1.115,4199 gam ma túy các loại. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm vì xâm phạm đến quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, ảnh hưởng đến trật tự trị an. Bị cáo bị truy tố và xét xử theo tình tiết định khung được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình. Bị cáo có 03 tiền án, chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng “*Tái phạm nguy hiểm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị

cáo và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Trần Đại H tù chung thân là mức án giữa khung của tội mà bị cáo bị truy tố và xét xử là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt mà bị cáo và Luật sư bào chữa cho bị cáo nêu ra thì đã được Bản án sơ thẩm xem xét, áp dụng nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên hình phạt mà Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2023/HSST ngày 15/02/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã quyết định đối với bị cáo Trần Đại H.

[3]. Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Trần Đại H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

[4]. Các quyết định về: xử lý vật chứng; án phí sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật và được thực hiện theo Quyết định tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2023/HSST ngày 15/02/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Đại H. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2023/HSST ngày 15/02/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

1. Áp dụng: điểm h khoản 4 Điều 250; Điều 39; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Đại H **tù chung thân** về tội: “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/11/2021.

2. Án phí phúc thẩm:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Đại H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định về: xử lý vật chứng; án phí sơ thẩm được thực hiện theo Quyết định tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2023/HSST ngày 15/02/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND Tỉnh Quảng Trị;
- VKSND Tỉnh Quảng Trị;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Quảng Trị;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Quảng Trị;
- Cơ quan CSTHAHS - CA tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Cục THADS tỉnh Quảng Trị;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Tiến